TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2017/QĐST-DS	*Ninh Bình, ngày 24 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 40/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh C, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số nhà xxx, đường THĐ, phường TT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Người được nguyên đơn ủy quyền: Anh Nguyễn Hữu H

Địa chỉ: số xx, ngõ xxx, đường NGT, phường TB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Mạch Thị Thanh N, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số nhà xxxx, đường THĐ, phường PT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ gốc: Anh Nguyễn Hữu H (Là người được chị Nguyễn Thị Minh C ủy quyền) và chị Mạch Thị Thanh N xác định chị Nhàn có vay của chị C số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) tiền gốc, không tính lãi xuất. Thời hạn trả nợ: Chị Mạch Thị Thanh N phải trả nợ cho chị Nguyễn Thị Minh C đủ số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) trước ngày 30 tháng 01 năm 2018.

2.2. Về lãi suất phát sinh do chậm trả tiền: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Chị Mạch Thị Thanh N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000.000đ x 5% = 15.000.000đ : 2(50%) = 7.500.000đ (Bẩy triệu năm trăm nghìn đồng). Trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh C số tiền 7.500.000đ (Bẩy triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí chị Châu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0000508 ngày 31 tháng 5 năm 2017.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKS ND TP.Ninh Bình;
- Chi cục THA DS TP.Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Thị Tuyết